

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2019
- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020
- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty
- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty
- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty
- Phê duyệt mức thù lao năm 2020 của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty
- Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty của Ông Lê Bá Nguyên kể từ ngày 09/06/2020
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Bà Trần Thị Tố Dung và Bà Lương Thu Phương kể từ ngày 09/06/2020
- Bầu bổ sung Bà Bùi Hải Huyền làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 kể từ ngày 09/06/2020.
- Bầu bổ sung Ông Phạm Anh Dũng và Ông Nguyễn Đăng Vụ làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 kể từ ngày

		09/06/2020
--	--	------------

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm) :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Văn Quyết	Chủ tịch		48/48	100%	
2	Bà Hương Trần Kiều Dung	Phó Chủ tịch thường trực		48/48	100%	
3	Ông Lê Thành Vinh	Phó Chủ tịch		48/48	100%	
4	Bà Bùi Hải Huyền	Thành viên	09/06/2020	01/48	2,08%	Được bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020
5	Ông Lê Quý Hiển	Thành viên		48/48	100%	
6	Ông Lê Bá Nguyễn	Thành viên	09/06/2020	47/48	97,91%	Được miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

HDQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của BTGD để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2020 và các Nghị quyết của HDQT đã ban hành trong 06 tháng đầu năm 2020. Theo đó, HDQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019, Báo cáo thường niên năm 2019, các Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2020;

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 09/06/2020;
- Đơn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng đảm bảo vượt và đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Khai thác, vận hành các Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động;
- Nghiên cứu và triển khai các Dự án mới có tiềm năng;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

3. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng BIDV
2.	01A-1/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC làm tài sản đảm bảo bổ sung cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Thăng Long
3.	01A-2/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn thực hiện hạng mục dự án khách sạn tỉnh Gia Lai
4.	01A/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
5.	02/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
6.	03/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc tái cơ cấu Ban chiến lược kinh doanh
7.	04/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Ban đào tạo và phát triển hệ thống vào

			Ban Nhân sự
8.	05/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Ban Đối ngoại vào Văn phòng Tập đoàn
9.	05A/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
10.	06/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/01/2020	Thông qua việc giải thể văn phòng HĐQT
11.	06A/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản của Tập đoàn FLC để đảm bảo nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Một Thành viên FLC Land.
12.	06B/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản của Tập đoàn FLC để đảm bảo nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Định.
13.	07/2020/NQ-HĐQT-FLC	22/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin vào Văn phòng tập đoàn - Tập đoàn FLC
14.	08/2020/NQ-HĐQT-FLC	22/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Đỗ Như Tuấn
15.	09/2020/NQ-HĐQT-FLC	31/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Bà Nguyễn Bình Phương
16.	10/2020/NQ-HĐQT-FLC	31/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Thiện Phú
17.	10A/2020/NQ-HĐQT-FLC	04/02/2020	Thông qua việc chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện tại Hà Nội của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hạ Long
18.	11/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/02/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
19.	12/2020/NQ-HĐQT-FLC	28/02/2020	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort

20.	13/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
21.	14/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
22.	15/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
23.	16/2020/NQ-HDQT-FLC	03/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
24.	17/2020/NQ-HDQT-FLC	05/03/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để làm tài sản bảo sung cho khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Quảng Ninh
25.	17A/2020/NQ-HDQT-FLC	10/03/2020	Thông qua việc tham gia đấu thầu & phê duyệt hồ sơ dự thầu để lựa chọn nhà thầu tư thực hiện dự án tại Vũng Tàu
26.	18/2020/NQ-HDQT-FLC	16/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
27.	19/2020/NQ-HDQT-FLC	16/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
28.	20/2020/NQ-HDQT-FLC	18/03/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Hương Trần Kiều Dung
29.	21/2020/NQ-HDQT-FLC	18/03/2020	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Bùi Hải Huyền
30.	22/2020/NQ-HDQT-FLC	18/03/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn FLC
31.	23/2020/NQ-HDQT-FLC	24/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

32.	24/2020/NQ-HDQT-FLC	01/04/2020	Thông qua phương án cơ cấu nợ lại thời gian trả nợ chịu ảnh hưởng do dịch Covid - 19 và chấp thuận việc tiếp tục sử dụng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Quảng Ninh
33.	25/2020/NQ-HDQT-FLC	01/04/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
34.	26/2020/NQ-HDQT-FLC	01/04/2020	Thông qua việc Tập đoàn FLC bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội
35.	26A/2020/NQ-HDQT-FLC	06/04/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với Đất thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm bổ sung cho nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Một Thành viên FLC Land phát sinh tại Ngân hàng TMCP Quốc dân - Chi nhánh Hà Nội
36.	27/2020/NQ-HDQT-FLC	06/04/2020	Lùi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tập đoàn FLC năm 2020
37.	28/2020/NQ-HDQT-FLC	15/04/2020	Thông qua phương án cơ cấu lại khoản nợ và gia hạn trả nợ tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Quy Nhơn
38.	28A/2020/NQ-HDQT-FLC	15/04/2020	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT
39.	29/2020/NQ-HDQT-FLC	16/04/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
40.	30/2020/NQ-HDQT-FLC	29/04/2020	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
41.	31/2020/NQ-HDQT-FLC	04/05/2020	Thay đổi địa chỉ chi nhánh Tập đoàn FLC tại Thành phố Hồ Chí Minh

42.	32/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/05/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ PTGD đối với Bà Trần Thị My Lan
43.	32A/2020/NQ-HĐQT-FLC	19/05/2020	Thông qua Tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn để thực hiện đầu tư dự án: Tô hợp thương mại, dịch vụ vui chơi giải trí nhà phố của Tập đoàn FLC tại tỉnh KonTum
44.	33/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/05/2020	Phân công công tác đối với Thành viên HĐQT
45.	33A/2020/NQ-HĐQT-FLC	24/05/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC để đảm bảo khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân đội
46.	33B/2020/NQ-HĐQT-FLC	25/05/2020	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội
47.	34/2020/NQ-HĐQT-FLC	27/05/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản là Quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt phát sinh tại Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Thăng Long
48.	35/2020/NQ-HĐQT-FLC	28/05/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
49.	35A/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/06/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để bảo đảm cho các nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân - Chi nhánh Quảng Ninh
50.	36/2020/NQ-HĐQT-FLC	03/06/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
51.	37/2020/NQ-HĐQT-FLC	24/06/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Chí Cương	Trưởng ban kiểm soát		2/2	100%	
2.	Ông Phạm Anh Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát	09/06/2020	1/2	50%	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020
3.	Ông Nguyễn Đăng Vượng	Thành viên Ban Kiểm soát	09/06/2020	1/2	50%	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020
4.	Bà Trần Thị Tố Dung	Thành viên Ban Kiểm soát	09/06/2020	1/2	50%	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020
5.	Bà Lương Thu Phượng	Thành viên Ban Kiểm soát	09/06/2020	1/2	50%	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn FLC, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong 6 tháng đầu năm 2020, BKS đã thực hiện được những công việc sau:
- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty;
 - Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty;
 - Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty;
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
 - Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
 - Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty;

- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2020;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với HĐQT, BTGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ đã được thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, BTGD tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành công việc. Trong 06 tháng đầu năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BTGD trong quá trình các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ cũng như không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của HĐQT, BTGD.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng Ban và các thành viên tổ thư ký, trợ lý đã tham gia các khóa đào tạo nội bộ do Công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Trịnh Văn		Chủ					

	Quyết	tích HDQT							
2.	Lê Thành Vinh ¹	Phó Chủ tích HDQT							
3.	Hương Trần Kiều Dung	Phó Chủ tích thường trực HDQT							

¹ HDQT Tập đoàn FLC đã nhận được Đơn xin từ nhiệm Thành viên HDQT của Ông Lê Thành Vinh kể từ ngày 28/07/2020.

4.	Lê Bá Nguyễn	Thành viên HDQT				09/06/2020	DHDCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HDQT Công ty đối với Ông Lê Bá Nguyễn kể từ ngày 09/06/2020
5.	Lã Quý Hiên	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					
6.	Bùi Hải Huyền	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc			09/06/2020		DHDCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên HDQT Công ty đối với Bà Bùi Hải Huyền kể từ ngày 09/06/2020
7.	Nguyễn Chi Cương	Trưởng ban Kiểm soát					

8.	Trần Thị Tổ Dung		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS Công ty đối với Bà Trần Thị Tổ Dung kể từ ngày 09/06/2020
9.	Lương Thu Phượng		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS Công ty đối với Bà Lương Thu Phượng kể từ ngày 09/06/2020
10.	Nguyễn Đặng Vụ		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS Công ty đối với Ông Nguyễn Đăng Vụ kể từ ngày 09/06/2020
11.	Phạm Anh Dũng		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS Công ty đối với Ông Phạm Anh Dũng kể từ ngày 09/06/2020

12.	Đàm Ngọc Bích		Phó Tổng Giám đốc thường trực						
13.	Trần Thị My Lan		Phó Tổng Giám đốc			15/5/2020	HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Trần Thị My Lan kể từ ngày 15/05/2020		
14.	Trần Thế Anh		Phó Tổng Giám đốc						
15.	Đặng Tắt Thăng		Phó Tổng Giám đốc						
16.	Vũ Đặng Hải Yến		Phó Tổng Giám đốc						

17.	Võ Thị Thùy Dương	Phó Tổng Giám đốc							
18.	Đỗ Như Tuấn	Phó Tổng Giám đốc				22/01/2020			<p>HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Đỗ Như Tuấn kể từ ngày 22/01/2020</p>
19.	Nguyễn Bình Phương	Phó Tổng Giám đốc				31/01/2020			<p>HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Bình Phương kể từ ngày 31/01/2020</p>
20.	Nguyễn Thiện Phú	Phó Tổng Giám đốc				31/01/2020			<p>HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Thiện Phú kể từ ngày</p>

										31/01/2020
21.	Nguyễn Thanh Ba			Kế toán Trưởng						
22.	Công ty TNHH Một thành viên FLC Land			Công ty con	0102355604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/8/2007	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
23.	Công ty TNHH BOT Khai thác quản lý bãi biển FLC Sầm Sơn			Công ty con	2802399375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 12/04/2016	FLC Samson Golf Links, đường Thanh Niên, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa				
24.	Công ty			Công	4201620829	Số phòng 10,				

	TNHH Một thành viên Quản lý khách sạn và Khu nghỉ dưỡng FLC		ty con	do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 06/11/2014	tầng 10, tòa văn phòng Gelex, số 52 đường Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội			
25.	Công ty TNHH FLC SamSon Golf & Resort		Công ty con	2802213077 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 25/11/2014	FLC Samson Golf Links, đường Hồ Xuân Hương, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa			
26.	Công ty Cổ phần Địa ốc Star Hà Nội		Công ty con	0500573418 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/12/2007	Số 418 đường Quang Trung, phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội			
27.	Công ty Cổ phần FLC		Công ty con	4101444104 do Sở Kế	Khu số 4, Khu du lịch			

	Quy Nhơn Golf & Resort			hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/5/2015	biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, Bình Định			
28.	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Alaska	Công ty con		0104102038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/8/2009	Tầng 1, tòa nhà HH3, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			
29.	Công ty Cổ phần Nước giải khát FLC	Công ty con		4101469275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 22/07/2016	Điểm số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, TP Quy Nhơn, Bình Định			
30.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long	Công ty con		5701808443 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 11/05/2016	Số 32 ngõ 18 đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			

31.	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Tòa nhà Ion Complex		Công ty con	0104133614 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/7/2010	Số 36, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội		
32.	Công ty TNHH FLC Đồ Sơn Golf & Resort		Công ty con	0201775864 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/03/2017	Khu 2, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng		
33.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt		Công ty con	0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2017, cấp thay đổi lần 4 ngày 04/3/2019	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhon Lý - Cát Tiến, xã Nhon Lý, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định		
34.	Công ty TNHH Vàng bạc đá quý FLC		Công ty con	0108133894 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2018	Tháp đôi FLC 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố		

35.	Công ty TNHH Dầu tur phát triển và quản lý khu công nghiệp FLC		Công ty con	0108133904 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2018	Hà Nội, Việt Nam Tháp đôi FLC 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			
36.	Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf Resort		Công ty con	3101047722 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 22/03/2018	Thôn Tân Hải, Xã Hải Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam			
37.	Công ty Cổ phần Du lịch và sự kiện FLC		Công ty con	0107707017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/01/2017	Nhà số 41, Phố Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLC Homes	Bên có liên quan của người nội bộ	2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 09/06/2020	0	
2.	Công ty CP Xây dựng FLC Faros	Bên có liên quan của người nội bộ	0105167581 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011	Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 09/06/2020	0	
3.	Công ty TNHH Một thành viên FLC Land	Công ty con	0102355604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/8/2007	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCD-FLC ngày 09/06/2020	0	

4.	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khách sạn và Khu nghỉ dưỡng FLC	Công ty con	4201620829 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 06/11/2014	Số phòng 10, tầng 10, tòa văn phòng Gelex, số 52 đường Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020 01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0
5.	Công ty TNHH FLC SamSon Golf & Resort	Công ty con	2802213077 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 25/11/2014	FLC Samson Golf Links, đường Hồ Xuân Hương, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0
6.	Công ty Cổ phần FLC Quy Nhơn Golf & Resort	Công ty con	4101444104 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/5/2015	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, Bình Định	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0
7.	Công ty Cổ phần	Công ty	0104102038 do Sở	Tầng 1, tòa nhà	06	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0

	Đầu tư Địa ốc Alaska	con	Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/8/2009	HH3, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	tháng đầu năm 2020	ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	
8.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long	Công ty con	5701808443 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 11/05/2016	Số 32 ngõ 18 đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0
9.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt	Công ty con	0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2017, cấp thay đổi lần 4 ngày 04/3/2019	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiên, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020	0

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/2020)

I. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I.	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT			165.436.257	23,3	
1.	Trịnh Hồng Quý					0	0	Bố

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.	Đỗ Thị Giáp					0	0	Mẹ
3.	Lê Thị Ngọc Diệp					0	0	Vợ
4.	Trịnh Lê Huy					0	0	Con
5.	Trịnh Lê Nam					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.	Trịnh Lê Minh					0	0	Con
7.	Trịnh Thị Thủy Nga					0	0	Em
8.	Trịnh Thị Minh Huệ					0	0	Em
9.	Công ty Cổ			GCNĐKDN số:	Khu số 4, khu lịch	0	0	Chủ tịch

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	phần Hàng Không Tre Việt			0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			Hội đồng quản trị
II.	Lê Thành Vinh		Phó Chủ tịch HĐQT			41.662	0,00	
1.	Lê Văn Giảng					0	0	Bố
2.	Nguyễn Thị Hồng					0	0	Mẹ
3.	Lê Trung					0	0	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Kiên							
4.	Lê Thị Hồng Hà					0	0	Chị
5.	Trần Thị Ninh					0	0	Vợ
6.	Lê Trang Anh					0	0	Con
7.	Lê Nguyên					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Vinh							
8.	Lê Lam Anh					0	0	Con
9.	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros			0105167581 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011	Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	0	0	Tổng giám đốc
III.	Hương Trần Kiều Dung		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			27.775	0,00	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Trần Thị Thành					0	0	Mẹ
2.	Hương Trần Phương Nam					0	0	Anh
3.	Hương Trần Giang Thanh					0	0	Chị
4.	Nguyễn Văn Mạnh					0	0	Chồng
5.	Nguyễn Phan					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Hiện							
6.	Nguyễn Trường Phúc					0	0	Con
7.	Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS			85/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 03/3/2008	Tầng 25, Tòa nhà văn phòng 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	200.357	0,03	Chủ tịch HĐQT
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES			2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016, Sở Kế	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			Thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros			hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Chủ tịch HĐQT
IV.	Bùi Hải Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0105167581 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011		0	0	
1.	Bùi Bằng Điền					0	0	Bố
2.	Nguyễn Thị Hưng					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.	Tạ Ngọc Kiên					0	0	Chồng
4.	Tạ Ngọc Phương Chi					0	0	Con
5.	Bùi Mạnh Cường					0	0	Em
6.	Công ty Cổ phần Nông dược HAI			4103003108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 07/02/2005	28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM	0	0	Chủ tịch HĐQT
V.	Lã Quý Hiến		Thành viên HĐQT kiêm Phó			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			TGD					
1.	Lã Quý Báu					0	0	Bố
2.	Trần Thị Yên					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Thúy Phương					0	0	Vợ
4.	Lã Tuấn Minh					0	0	Con
5.	Lã Ngọc Vân Trang					0	0	Con
6.	Lã Thị Hiền					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.	Lã Thị Hòa					0	0	Em
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản FLC STONE			0102370070 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20/09/2007	Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	Thành viên HĐQT
9.	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp lực			12/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 07/12/2017	Tầng 14, Daeha Business Center, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	Chủ tịch HĐQT
10.	Công ty Cổ phần Hàng			GCNBKDN số: 0107867370 do Sở	Khu số 4, khu lịch biên Nhon Lý - Cát			Thành viên

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Không Tre Việt			Kế hoạch và Điều tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Tiến, xã Nhon Lý, Thành phố Quy Nhon, Tỉnh Bình Định			HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
VI.	Nguyễn Chí Cường		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0,00	
1.	Nguyễn Bá Cường					0	0	Bố
2.	Đỗ Thị Huệ					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Bá Ngọc					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.	Nguyễn Thùy Linh					0	0	Vợ
5.	Nguyễn Chí Khôi					0	0	Con
6.	Nguyễn Chí Nguyên					0	0	Con
VII.	Phạm Anh Dũng		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Phạm Đình Du					0	0	Bố
2.	Đỗ Thị Miên					0	0	Mẹ
3.	Phạm Huy Toàn					0	0	Em
4.	Nguyễn Thị Hiền					0	0	Vợ
5.	Phạm Tuấn Khang					0	0	Con
VIII.	Nguyễn Đăng Vù		Thành viên BKS			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Ngọt					0	0	Mẹ
IX.	Đàm Ngọc Bích		Phó Tổng Giám đốc thường trực			0	0	
1.	Đàm Minh Hiếu					0	0	Bố
2.	Nguyễn Thị Túc					0	0	Mẹ
3.	Đàm Minh					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Tuấn							
4.	Phạm Đàm Minh Trang					0	0	Con
5.	Đình Minh Châu					0	0	Con
6.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES			2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			Thành viên HĐQT
7.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu	Khu số 4, khu lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý,			Phó Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Việt			tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			
X.	Trần Thế Anh		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
1.	Trần Xuân Âm					0	0	Bố
2.	Hà Thị Thái					0	0	Mẹ
3.	Trần Thị Duyên					0	0	Vợ
4.	Trần Anh Đức					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.	Trần Ngọc Khánh Chi					0	0	Con
6.	Trần Phương Anh					0	0	Em
XI.	Đặng Tất Thắng		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
1.	Đặng Tất Cường					0	0	Bố
2.	Lê Thị Tân Dung					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.	Đặng Thu Thảo					0	0	Chị
4.	Đặng Tất Gia Bách					0	0	Con
5.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Khu số 4, khu lịch biên Nhon Lý – Cát Tiên, xã Nhon Lý, Thành phố Quy Nhon, Tỉnh Bình Định			Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
XII.	Võ Thị Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
1.	Nguyễn Thị Kim Nguyệt					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.	Đỗ Văn Hiệp					0	0	Chồng
3.	Đỗ Châu Giang					0	0	Con
4.	Đỗ Minh Đăng					0	0	Con
5.	Võ Quang Sơn					0	0	Em
6.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký	Khu số 4, khu lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiên, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình			Phó Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				lần đầu ngày 31/5/2017	Định			
XIII.	Vũ Đặng Hải Yến		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
1.	Phạm Thị Quế					0	0	Mẹ
2.	Nguyễn Việt Hùng					0	0	Chồng
3.	Nguyễn Vũ Nguyên					0	0	Con
4.	Nguyễn Vũ Gia Nguyên					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.	Vũ Đăng Trung Dũng					0	0	Anh
XIV.	Nguyễn Thanh Ba		Kế toán trưởng			0	0	
1.	Nguyễn Hữu Văn					0	0	Bố
2.	Phạm Thị Tuy					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Thanh Tuấn					0	0	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.	Nguyễn Thị Hiền					0	0	Chị
5.	Nguyễn Hữu Huân					0	0	Anh
6.	Nguyễn Thu Hiền					0	0	Vợ
7.	Nguyễn Minh Thành					0	0	Con
8.	Nguyễn Linh					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Đan							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ ²		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trịnh Văn Quyết		150.436.257	21,19	165.436.257	23,3	Mua để tăng tỷ lệ sở hữu

² Ông Trịnh Văn Quyết báo cáo hoàn thành việc mua 15.000.000 cổ phiếu FLC để tăng tỷ lệ sở hữu vào ngày 01/07/2020.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có..

lbr

CHỦ TỊCH HĐQT



Trình Văn Quyết

